TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HUẾ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: /2021/HS-ST
Ngày: 12 - 11 - 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Tú

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Thanh Xuân và ông Phan Đăng Rin

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hằng, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa: Ông Lê Bá Tuấn, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh T, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 239/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 280/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Văn T (tên gọi khác: không), sinh ngày 09/3/1996, tại tỉnh T; nơi cư trú: Tổ dân phố Xước D, phường H, thành phố H (Hương T), tỉnh T; nghề nghiệp: Thợ cơ khí; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Đ, sinh năm 1957 và bà Hoàng Thị G, sinh năm 1960; gia đình có 06 anh em ruột, bị cáo là con thứ 06; Vợ, con: chưa có.

* Quá trình nhân thân: Từ nhỏ ở với gia đình tại H, thành phố H, đi học đến lớp 7/12 thì nghỉ. Ngày 21/9/2018, bị Ủy ban nhân dân phường H, thị xã Hương T, tỉnh T xử phạt hành chính 2.500.000 đồng về hành vi " Xâm phạm sức khỏe người khác".

Tiền sự: có 02 tiền sự, ngày 22/6/2020 bị công an thị xã Hương T, tỉnh T xử phạt hành chính 2.500.000 đồng, về hành vi "xâm hại sức khỏe người khác". Ngày 05/8/2020 bị công an thành phố H, tỉnh T xử phạt hành chính 2.500.000 đồng, về hành vi "xâm hại sức khỏe người khác"

Tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 06/6/2021 tại Nhà tạm giữ công an thành phố H cho đến nay, bị cáo có mặt.

**** Bị hại:*** Anh Lê Văn T1, sinh ngày: 15/8/2003; địa chỉ: 83/4 Vạn X, phường K, thành phố H, tỉnh T. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do Huỳnh Đình T2 (cu Bu) và Lê Quang Đ có mâu thuẫn với nhau nên T2 đã nhờ Bùi Văn T đi tìm Đ để đưa Đ lên Hương H đánh. Để thực hiện kế hoạch của mình, T2, T nhờ Nguyễn Văn T3 hẹn Đ ra quán cà phê Thư S ở 79 Phạm Thị L, phường K, H. T3 đã nói lại với Đ, Lê Văn T1 kế hoạch của T2, T và cả nhóm bàn bạc Th giả vờ là Đ trong quán cà phê. Khi T2, T tới thì điện thoại cho Đ biết và Đ rủ thêm Mai Văn Quốc H, Lê Xuân S, Hà Nguyên V xông vào đánh bất ngờ.

Theo kế hoạch, khoảng 19 giờ 30 phút ngày 07/01/2021, T3 điện thoại cho T2, T nói là đã hẹn Đ đến quán cà phê Thư S, nên T2 dùng xe mô tô của mình đến chở T, khi đi T cầm theo một cây gậy bằng gỗ. Đến quán, T2 dừng xe đứng ngoài đường, T cầm gậy gỗ đi vào quán tìm Đ thì gặp Th, T hỏi: "Có phải Đ không?", Th nói: "Không phải". Còn T3 khi thấy T2, T đến liền chạy vào nhà vệ sinh và điện thoại thông báo cho nhóm Đ biết. Sau khi nhận được thông T3, V điều khiển xe mô tô chở Đ cầm theo 01 cây rựa, S điều khiển xe mô tô chở H cầm theo 01 con dao đến quán cà phê Thư S, cả nhóm thấy T2 đang đứng trước quán nên đã rượt đuổi T2. Thấy vậy, T2 điều khiển xe mô tô chạy vào quán bánh canh đối diện quán cà phê để trốn. Sau khi không thấy Đ nên T quay ra trước quán thì thấy nhóm Đ đang đuổi T2 nên T cầm gậy gỗ chạy theo để đánh nhau. Lúc này, Th từ trong quán cầm nhị khúc đi ra và đánh 01 cái trúng vào lưng T làm rơi nhị khúc, Đ cầm rựa, H cầm dao cùng xông vào đánh nhau qua lại với T. Sau khi rơi nhị khúc Th chạy đến lấy cây dao trên tay của H tiếp tục chém vào chân trái của T 01 cái, nên T đã dùng đùi gỗ đánh 01 cái trúng vào bả vai trái của Th gây thương tích. Quá trình đánh nhau, nhóm Đ thấy thua nên ném hung khí lại và bỏ chạy, T2 thấy nhóm Đ đã bỏ đi nên chở T về nhà và trên đường đi T vứt bỏ hung khí, do đó không thu giữ được. Th được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện trường Đại học Y dược Huế.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tổn thương cơ thể số 76-21/TgT ngày 05/3/2021 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh T, kết luận thương tích của Lê Văn T1:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Chấn thương tay trái gây trật khớp vai trái (trên người có tiền sử trật khớp vai trái) điều trị phẫu thuật nội soi hiện khớp vai vững, đúng vị trí giải phẫu. Hiện tại hạn chế động tác khớp vai (2/7 động tác).

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể chung hiện tại là 15 % (Mười lăm phần trăm).

3. Vật gây: Tổn thương trật khớp vai trái do tác động tương hỗ với vật tày lực tương đối mạnh.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tổn thương cơ thể số 236-21/TgT ngày 21/6/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh T, kết luận thương tích của Bùi Văn T:

1. Dấu hiệu qua giám định:

Thời điểm xảy ra đánh nhau vào ngày 07/01/2021 không được ghi nhận chứng minh các tổn thương hợp pháp, biên bản xem xét dấu vết sau thời điểm chấn thương quá xa (05 tháng). Kết quả thăm khám hiện tại không phát hiện các dấu vết tổn thương phù hợp nên chúng tôi không có căn cứ khoa học để xác định việc có các tổn thương thể hiện qua lời khai xảy ra vào tối ngày 07/01/2021, không xếp tỷ lệ.

Lê Văn T1 có đơn yêu cầu xử lý hình sự, Bùi Văn T có đơn không yêu cầu khởi tố hình sự.

Vật chứng thu giữ: 01 cây rựa tự chế bằng kim loại màu trắng, cán dài khoảng 1,68 m hình trụ, đường kính khoảng 2,8 cm, lưỡi rựa dài khoảng 27 cm bảng rộng khoảng 5 cm đã được niêm phong nên tiếp tục tạm giữ để phục vụ xét xử.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lê Văn T1 và người đại diện hợp pháp yêu cầu Bùi Văn T bồi thường 15.000.000 đồng gồm tiền viện phí, thuốc men, ăn uống nhưng tại phiên tòa hôm nay chỉ yêu cầu bồi thường 10.000.000đ, T đồng ý mức bồi thường nhưng chưa bồi thường. Ngoài ra, bị hại làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho T.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, công nhận việc khởi tố của Cơ quan điều tra và truy tố của Viện kiểm sát là đúng với hành vi của bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 332 /CT-VKS-HS ngày 30 tháng 9 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố Bùi Văn T về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội: "Cố ý gây thương tích". Trong đó:

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Văn T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 cây rựa tự chế bằng kim loại màu trắng, cán dài khoảng 1,68m hình trụ, đường kính khoảng 2,8 cm, lưỡi rựa dài khoảng 27 cm bản rộng khoảng 5 cm.

- Về trách nhiệm dân sự: Buộc Bùi Văn T bồi thường cho Lê Văn T1 số tiền 10.000.000đồng.

- Về án phí*:* Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận điều tra và bản cáo trạng nên các hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 20 giờ 00 ngày 07/01/2021, tại khu vực trước quán cà phê Thư S ở số 79 Phạm Thị L, phường K, thành phố H, Bùi Văn T đã có hành vi dùng 01 đùi gỗ dài khoảng 01 mét (là hung khí nguy hiểm) đánh vào vùng vai trái của Lê Văn T1 gây thương tích, với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 15% (mười lăm phần trăm). Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng do xem thường sức khỏe của người khác nên dẫn đến việc phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến an toàn, trật tự xã hội tại địa phương nên cần phải xử lý bị cáo bằng một hình phạt nghiêm khắc.

[4]. Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị Công an thị xã Hương T, tỉnh T và Công an thành phố H, tỉnh T xử phạt hành chính về hành vi "Xâm hại sức khỏe người khác" nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân để tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội mà vẫn phạm tội, chứng tỏ bị cáo xem thường pháp luật. Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; Việc bị cáo gây thương tích cho bị hại cũng có phần lỗi của bị hại; được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài để bị cáo có thời gian tu dưỡng, rèn luyện và cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5]. Về xử lý vật chứng: 01 cây rựa tự chế bằng kim loại màu trắng, cán dài khoảng 1,68 m hình trụ, đường kính khoảng 2,8 cm, lưỡi rựa dài khoảng 27 cm bản rộng khoảng 5 cm không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lê Văn T1 và người đại diện hợp pháp yêu cầu Bùi Văn T bồi thường 10.000.000 đồng gồm tiền viện phí, thuốc men, ăn uống, bị cáo đồng ý với mức bồi thường nhưng chưa bồi thường. Nên cần buộc Bùi Văn T bồi thường cho Lê Văn T1 số tiền 10.000.000đồng.

[7] Về án phí*:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, 590 Bộ luật dân sự 2015;

- Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T (Tên gọi khác: không) phạm tội "Cố ý gây thương tích".

- Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 02 (hai) năm tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 06/6/2021.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 cây rựa tự chế bằng kim loại màu trắng, cán dài khoảng 1,68m hình trụ, đường kính khoảng 2,8 cm, lưỡi rựa dài khoảng 27 cm bản rộng khoảng 5 cm.

Vật chứng trên được xác định theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30/9/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

- Về trách nhiệm dân sự: Buộc Bùi Văn T phải bồi thường cho anh Lê Văn T1 số tiền 10.000.000đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc khi anh Thành có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nói trên, Bùi Văn T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về án phí:

+ Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Bùi Văn T phải chịu 200.000 đồng.

+ Án phí dân sự: Bị cáo Bùi Văn T phải chịu 10.000.000đồng x 5% = 500.000 đồng.

Án sơ thẩm xét xử công khai báo cho bị cáo, bị hại biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh T;
- Sở tư pháp tỉnh T;
- Phòng PV 06 CA tỉnh T;
- VKSND tỉnh; VKSND TP H;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- CA thành phố H;
- Chi cục THADS thành phố H;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu.

Nguyễn Đình Tú